

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày 18-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Kiểm và ông Đào Công Trình

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 141/2024/HS-ST ngày 08/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156 /QĐXXST-HS ngày 06/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vương Xuân T, sinh năm 1972 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú + Chỗ ở hiện nay: Tổ 14, phố Đoàn Kết, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Vương Văn Tuấn (Đã chết); Mẹ đẻ: Cù Thị Thành (Đã chết); Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1978; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008; Vợ, con hiện ở tổ 14, phố Đoàn Kết, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Vương Xuân T bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2024 đến ngày 16/08/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 25 phút ngày 08/8/2024, tại tổ 14, phố Đoàn Kết, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Đội CSĐTTP về kinh tế - ma túy - Công an thành phố Việt Trì làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện một người đàn ông có biểu hiện vi phạm pháp luật, người này tự khai họ tên là Vương Xuân T - sinh năm 1972, HKTT: Tổ 14, phố Đoàn Kết, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra Thanh tự giác lấy trong túi áo bên trái đang mặc 01 gói nilon màu đen được dán kín bên trong có chứa chất bột cục màu trắng và khai nhận đây là ma túy heroine của Thanh, mục đích để sử dụng. Tại chỗ, tổ công tác

đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thanh, niêm phong thu giữ gói ma túy có đặc điểm như trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Thanh. Quá trình khám xét, cơ quan điều tra tạm giữ của Thanh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell vỏ màu đỏ, đã qua sử dụng kèm 01 thẻ sim số thuê bao 0976.082.658; 01 Căn cước công dân mang tên Vương Xuân T.

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Vương Xuân T. Kết quả dương tính, Thanh có sử dụng chất ma túy.

Ngày 08/08/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói ma túy đã thu giữ của Thanh. Tại bản Kết luận giám định số 1093/KL-KTHS ngày 12/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu đen trong Bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **0,196 gam, loại Herine (Heroin).***

** Heroine (Heroin) là chất ma túy STT: 09, Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ”.*

Hoàn trả lại 0,157 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo quy định pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang, Vương Xuân T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 8/8/2024, do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên Thanh đi bộ một mình đến nhà Nguyễn Tiến Thắng, sinh năm 1965, HKTT: Tổ 8B, phố Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (người quen cùng phường với Thanh) để hỏi mua ma túy Heroine, khi đến Thanh thấy Thắng đang ở một mình trong phòng khách, do trước đó Thanh đã mua ma túy của Thắng 01 lần nên khi gặp, Thanh chỉ cần đưa tiền cho Thắng mà không cần nói gì là Thắng sẽ tự hiểu là Thanh hỏi mua ma túy. Thanh đưa cho Thắng 500.000 đồng rồi Thắng đưa lại cho Thanh 01 gói nilon màu đen bên trong chứa ma túy Heroine. Thanh cầm gói ma túy ở tay trái rồi cất vào túi áo ngực bên trái Thanh đang mặc, sau đó Thanh thấy chị Nguyễn Thị Tuyết – vợ Thắng từ buồng ngủ đi ra nên Thanh đi về. Khi đi đến tổ 14, phố Đoàn Kết, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Đội CSĐTTP về kinh tế - ma túy - Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, lập biên bản và thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Ngoài mua ma túy của Thắng ngày 8/8/2024 như trên, Thanh khai nhận Thanh còn mua ma túy Heroine của Thắng 01 lần vào trưa ngày 05/8/2024. Cụ thể: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Thanh đi bộ một mình đến nhà Thắng. Thấy Thắng ở nhà một mình nên Thanh đưa Thắng 500.000 đồng để mua ma túy.

Thăng cầm tiền và đưa Thanh 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa ma túy Heroine. Thanh cầm gói ma túy đi về nhà và sử dụng hết cho bản thân.

Căn cứ lời khai của Thanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tiến Thăng, quá trình khám xét không thu giữ được gì liên quan đến ma túy, chỉ thu giữ của Thăng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu nâu xám, đã qua sử dụng kèm theo 01 thẻ sim số thuê bao 0967.729.846; 01 Căn cước công dân số 001065036331 mang tên Nguyễn Tiến Thăng. Sau đó triệu tập Thăng về trụ sở Công an thành phố để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tiến Thăng không thừa nhận đã bán ma túy cho Thanh như Thanh khai. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa Thăng và Thanh nhưng Thăng khai nhận ngày 05/8/2024 Thanh không đến nhà Thăng, không gặp, không bán ma túy cho Thanh. Ngày 8/8/2024 Thanh có đến nhà Thăng hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng nhưng Thăng không có ma túy để bán và Thăng chửi, đuổi Thanh về (do Thăng chửi Thanh nên vợ Thăng là chị Nguyễn Thị Tuyết sinh năm 1968 đang ngủ trong phòng ngủ đi ra hỏi nhưng Thăng không nói gì cho chị Tuyết biết việc Thăng và Thanh trao đổi mua bán ma túy). Ngoài lời khai của Thanh, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Thăng bán ma túy cho Thanh.

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Nguyễn Tiến Thăng. Kết quả âm tính, Thăng không sử dụng chất ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vương Xuân T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vương Xuân T từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/8/2024.

* Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đã cũ, số IMEI 81020160316577 của bị cáo Thanh.

*Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,157 gam gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 bì niêm phong số 1093/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và 01 sim điện thoại số 0976.082.658 trong máy đã thu giữ của bị cáo Thanh do không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vương Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ 25 phút ngày 08/8/2024, tại tổ 14, phố Đoàn Kết, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Vương Xuân T đang tàng trữ trái phép khối lượng 0,196 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Đội CSĐTTP kinh tế và ma túy - Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a...

b...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi vi phạm tội của mình.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng so với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị cáo ngoài tài sản bị thu giữ là chiếc điện thoại di động, bị cáo còn đứng tên 01 quyền sử dụng đất, thửa đất số 628, tờ bản đồ số 11, diện tích 106m², địa chỉ: Tổ 14, phố Đoàn Kết, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên theo tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện chiếc điện thoại thu giữ bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với thửa đất bị cáo đứng tên xác định đây là tài sản duy nhất của gia đình bị cáo, bản thân bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và nghiện ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Đối với 0,157 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 bì niêm phong số 1093/KL - KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 sim điện thoại số 0976.082.658 trong máy đã thu giữ của bị cáo Thanh là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vương Xuân T ngày 05/8/2024 Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo xét thấy là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Tiến Thăng, Cơ quan điều tra tiến hành ghi lời khai và đối chất giữa Thăng và Thanh. Thăng không thừa nhận việc bán ma túy cho Thanh như Thanh khai. Ngoài lời khai của Thanh không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Thăng.

- Đối với tài sản, giấy tờ của Nguyễn Tiến Thăng thu giữ khi khám xét khẩn cấp gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu nâu xám, đã qua sử dụng kèm theo 01 thẻ sim số thuê bao 0967.729.846; 01 Căn cước công dân 001065036331 mang tên Nguyễn Tiến Thăng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định Thăng không liên quan đến hành vi phạm tội của Vương Xuân T, điện thoại di động của Thăng sử dụng liên lạc hàng ngày không trao đổi mua bán ma túy với Thanh hay bất kỳ ai khác, căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của Thăng. Do vậy, ngày 24/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt

Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng, tài sản bằng hình thức trả lại cho Nguyễn Tiến Thăng là chủ sở hữu hợp pháp, xét thấy là phù hợp.

- Đối với chị Nguyễn Thị Tuyết (vợ Thăng) chị không quen biết Thanh, không biết Thanh đến nhà chị để hỏi mua ma túy của chồng chị, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Thanh. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vương Xuân T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Vương Xuân T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/8/2024.

*Về hình phạt bổ sung: Tịch thu vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đã cũ, số IMEI 81020160316577 của bị cáo Vương Xuân T.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,157 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 bì niêm phong số 1093/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và 01 sim điện thoại số 0976.082.658 của bị cáo Thanh.

Vật chứng là đồ vật được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/11/2024.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vương Xuân T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP. Việt Trì;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Bạch Hạc;
- Bị cáo;
- Công an TP. Việt Trì;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cẩm Vân

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Cẩm Vân

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cẩm Vân

